

## **PHẬT THUYẾT MA LỢI CHI THIÊN KINH**

Hán dịch: Đời Đường\_Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí **BẤT KHÔNG**  
phụng chiếu dịch  
Việt dịch : **HUYỀN THANH**

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Bạc Già Phạm ngự tại vườn Thệ Đa Cấp Cô Độc trong thành Thất La Phiệt .

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo các Tỳ Khưu: “ Có vị Thiên Nữ tên là Ma Lợi Chi có sức Đại Thần Thông Tự Tại, thường đi trước Nhật Nguyệt Thiên mà Nhật Thiên, Nguyệt Thiên chẳng thể nhìn thấy vị ấy mà vị ấy có thể nhìn thấy mặt trời. Không người nào có thể nhìn thấy, không người nào có thể biết, không người nào có thể rút bỏ, không người nào có thể trói buộc, không người nào có thể hại, không người nào có thể bịa chuyện dối trá, không người nào có thể nợ nần tài vật của vị ấy, không người nào có thể trách phạt, chẳng bị Oan Gia được dịp thuận tiện hãm hại”

Đức Phật bảo: “Này các Tỳ Khưu ! Nếu có người biết tên của vị Trời Ma Lợi Chi ấy, thường ghi nhớ thì người ấy cũng chẳng thể bị nhìn thấy, cũng chẳng thể biết , cũng chẳng thể rút bỏ, cũng chẳng thể trói buộc, cũng chẳng thể hại, cũng chẳng thể bịa chuyện dối trá, cũng chẳng bị người nợ nần tài vật, cũng chẳng bị người trách phạt, cũng chẳng bị oan gia được dịp thuận tiện hãm hại.

Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện biết tên của vị Trời Ma Lợi Chi , cầu xin gia hộ thì nên nói lời này: *Con (Họ tên...) biết Thiên Mẫu Ma Lợi Chi có Đại Thần Lực. Nay con quy mệnh , nguyện hãy hộ thân con, không người nào có thể nhìn thấy con, không người nào có thể con, không người nào có thể rút bỏ con, không người nào có thể trói buộc con, không người nào có thể hại con, không người nào có thể bịa chuyện lừa dối con, không người nào có thể nợ nần tài vật của con, không người nào có thể trách phạt con, cũng không bị oan gia được dịp thuận tiện hãm hại con ”*

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói Đà La Ni là:

**Năng mô la đất-năng đất-la dạ dã. Đất nễ dã tha: Ất ca ma tử, mặt ca ma tử, a độ ma tử, tử bát la ma tử, ma ha tử bát la ma tử, áng đất đà năng ma tử, ma lệ tử dã ma tử, năng mô sa-đổ đế, la khất-sái, la khất-sái hàm, tát phộc tát đất phộc nan tả, tát phộc đất-la , tát phộc bà dụ bát nại-la phệ tỳ-dược, sa-phộc hạ**

**NAMO RATNATRÀYÀYA**

**TADYATHÀ : ARKA MAṢI , MARKA MAṢI , ADHU MAṢI , JVALA MAṢI , MAHÀ JVALA MAṢI , ANTARDHÀNAYA MAṢI , MARÌCÌ MAṢI, NAMO STUTE ,**

RAKṢA RAKṢA MAM SARVA SATTVĀNĀMCA \_ SARVATRĀ SARVA BHAYA  
UPADRAVEBHYAḤ \_ SVĀHĀ

\_ Tâm Chân Ngôn:

**Ná mạc tam mạn đa một đà nam. Ấn, ma li tức , sa-phộc hạ**  
NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM  
OM \_ MARÌCÌ \_ SVĀHĀ

Khi Đức Thế Tôn nói Đà La Ni này xong liền bảo các Tỳ Khưu : “Nếu có người thọ trì Pháp Kinh này thì nên tác Nguyện là: *Trong nạn vua chúa, hộ con. Trong nạn giặc cướp , hộ con. Trong nạn đi đường, hộ con. Bị lạc lối trong chốn hoang vắng, hộ con. Trong nạn nước lửa, hộ con. Trong nạn quân trận binh đao, hộ con. Trong nạn Quỷ Thần, hộ con. Trong nạn thuốc độc, hộ con. Trong nạn ác thú, hộ con. Trong nạn trùng độc, hộ con. Trong nạn tất cả oan gia người ác, hộ con. Chân Ngữ của Phật hộ con, Chân Ngữ của Pháp hộ con, Chân Ngữ của Tăng hộ con, Chân Ngữ của chư Thiên hộ con, Chân Ngữ của Tiên Nhân hộ con. Tất cả xứ tất cả thời, nguyện thường hộ con, Đệ tử (Họ tên là...) Sa-phộc hạ*

Đức Phật bảo: “Này các Tỳ Khưu ! Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện, Bất Sô, Bất Sô Ni, Ô Bá Sách Ca, Ô Bà Tư Ca, Quốc Vương, Đại Thần, Tất cả hàng người... có các nạn thời thường nên chí tâm tụng Ma Lợi Chi Thiên Đà La Ni này, chẳng đời gia công, tùy tụng tùy thành, mau lìa các nạn, trừ kẻ chẳng chí tâm.

Khi trì tụng thời kết Bản Ấn, dùng hương xoa tay . Trước tiên kết **Tam Bộ Tâm Ấn** : Hai tay cài chéo các ngón bên trong rồi nắm lại thành quyền, kèm dựng song song hai ngón cái. Nhất Thiết Như Lai Tâm Ấn Chân Ngôn ấy là:

**Ấn, nữ năng nữ ca**  
OM \_ JINA JIK

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Bộ Tâm Ấn** : Như Ấn trước, co ngón cái trái vào trong lòng bàn tay, dựng thẳng ngón cái phải. Chân Ngôn là:

**Ấn, a lô lực ca**  
OM \_ AROLIK

\_ Tiếp kết **Kim Cương Bộ Tâm Ấn**: Như Ấn lúc đầu, co ngón cái phải vào trong lòng bàn tay, dựng thẳng ngón cái trái. Chân Ngôn là:

**Ấn, phộc nhật-la địa lực ca**  
OM \_ VAJRA DHRK

\_ Tiếp kết **Hộ Thân Như Lai Quyền Ấn** : Tay phải, co ngón cái nằm ngang trong lòng bàn tay, 4 ngón còn lại nắm ngón cái thành quyền. Đem Quyền Ấn này gia trì 5 nơi trên thân của mình, trước tiên là vầng trán, vai phải, vai trái, trái tim, cổ họng , mỗi một nơi đều tụng Chân Ngôn một biến. Chân Ngôn là:

**Ấn, bộ, nhập-phộc la, hồng**  
OM \_ BHUḤ JVALA HŪM

\_ Tiếp kết **Ma Lợi Chi Thiên Căn Bản Ấn** : 2 ngón út, 2 ngón vô danh, bên phải đè bên trái cùng cài chéo nhau, dựng thẳng 2 ngón trỏ cùng vịn nhau, 2 ngón giữa đều đặt ở lưng ngón trỏ hướng về phía trước mặt sao cho đầu ngón vịn nhau, kèm dựng song song 2 ngón cái liền thành. Kết Ấn để ngang trái tim, tụng Ma Lợi Chi Thân Đà La Ni với Tâm lúc trước , mỗi Chân Ngôn đều tụng bảy biến, mỗi biến có 2 ngón cái triệu mời, cũng gọi là **Nghinh Thỉnh Ấn** Kèm dùng Ấn gia trì 5 nơi trên thân rồi bung Ấn trên đỉnh đầu.

\_ Tiếp kết **Đại Tam Muội Gia Ấn Tịch Trừ Kết Giới** : Tay phải đem ngón cái vịn trên móng ngón út , dựng thẳng 3 ngón còn lại như hình chày Tam Cổ . Tay trái nắm Kim Cương Quyền đè ở trên trái tim. Tùy tụng Chân Ngôn, đem tay phải ấn ở trên đỉnh đầu, chuyển bên trái 3 vòng tịch trừ tất cả loài gây chướng nạn, liền chuyển bên phải 3 vòng và quơ bên trên bên dưới tức thành kết Thập Phương Giới. Tất cả hàng Trời, Rồng, Người, Phi Nhân chẳng thể đến gần. Chân Ngôn là:

**Ấn, thương ca lệ, ma ha tam ma diễm, sa-phộc hạ**

OM \_ SAMKARE MAHÀ SAMAYAM \_ SVÀHÀ

\_ Tiếp kết **Ma Lợi Chi An Đát Đản Na Ấn** ( Đây gọi là Ấn Hình\_ Antardhàna) : Tay trái hư chưởng nắm quyền, ngón cái hơi vịn móng ngón trỏ , 3 ngón còn lại nắm quyền khiến cho kín đáo. Lại khiến trong lòng bàn tay rỗng không rồi đặt trước trái tim của mình. Tưởng thân mình nhập vào Tạng bên trong chỗ rỗng không của Ấn này. Tay phải để lòng bàn tay bằng phẳng , chuyển bên phải mài Ấn này liền che trên chỗ rỗng không. Tưởng Ấn này tức là Thân của Ma Lợi Chi Thiên Bồ Tát. Tự thân của Ta ẩn tàng ở trong tâm của Ma Lợi Chi Thiên Bồ Tát. Một lòng chuyên chú chẳng gián đoạn, tụng Căn Bản với Tâm Chân Ngôn lúc trước , chẳng hạn định biến số, chỉ kiên thành chí tâm ắt được Bồ Tát dùng uy thần gia hộ . Tất cả oan gia , người ác đều chẳng thể nhìn thấy. Tất cả tai nạn thủy đều được giải thoát.

Nếu muốn cùng dưỡng Ma Lợi Chi Bồ Tát. Nên dùng vàng, hoặc bạc, hoặc đồng đỏ, hoặc gỗ cây Bạch Đàn, hoặc gỗ cây Tử Đàn... khắc làm tượng Ma Lợi Chi Bồ Tát như hình Thiên Nữ , có thể dài nửa tấc, hoặc một tấc hai tấc trở xuống. Ở trên hoa sen hoặc đứng hoặc ngồi, đầu đội mũ, đeo anh lạc, mọi thứ trang nghiêm khiến cho thật đoan chính. Tay trái nắm Thiên Phiến (cái quạt), Cây quạt ấy như Duy Ma Kết Thiên Nữ Phiến lúc trước. Tay phải rũ xuống dương lòng bàn tay hướng ra bên ngoài , dương 5 ngón tay làm thế Dữ Nguyễn. Có 12 Tiên Nữ đều cầm Bạch Phát (Cây phát trần trắng) đứng hầu hai bên trái phải.

Làm Tượng này xong , đội ở trên đỉnh đầu hoặc đeo trên cánh tay, hoặc để trong áo. Dùng sức uy thần của Bồ Tát nên chẳng gặp tai nạn. Đối với nơi chốn của kẻ oan gia thì quyết định được thắng. Quỷ Thần, người ác không có dịp thuận tiện hãm hại.

Nếu muốn thành nghiệm , nguyện thấy Chân Thân của Ma Lợi Chi Thiên để cầu Thắng Nguyễn thì tụng Đà La Ni này mãn 10 vạn biến, y theo Pháp kiến lập Mạn Trà La (Maṇḍala:Đàn Trường), vẽ tượng Ma Lợi Chi Bồ Tát đặt ở trong Đàn rồi đem mọi thứ cúng dưỡng và tác Hỏa Đàn Hộ Ma thì Ma Lợi Chi Thiên Nữ sẽ hiện thân, quyết định mong cầu Thắng Nguyễn , chỉ trừ kẻ chẳng chí tâm”

Đức Phật bảo: “ Này các Bàt Sô ! Ta vì nạn khổ đáng sợ của chúng Hữu Tình trong đời ác sau này , nên mới lược nói Pháp của Ma Lợi Chi Thiên . Vị Bồ Tát này có Nguyên Đại Bi thường ở nơi nạn khổ đáng sợ, hộ giúp các Hữu Tình chẳng để cho Trời, Rồng, Quỷ Thần, Người, Phi Nhân, oan gia, thú ác có thể gây hại. Các ông nên thọ trì , rộng nói lưu bố nhằm nhiều ích cho các Hữu Tình”

Hàng Bàt Sô , tám Bộ Trời Rồng, tất cả Đại Chúng nghe lời Phật dạy đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành.

PHẬT THUYẾT MA LỢI CHI THIÊN KINH  
(Hết)

27/02/2006